

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026-2027

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 12/01/2026 của Thành ủy Hà Nội về việc thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy chế thi tốt nghiệp THPT được ban hành kèm theo Thông tư số 24/2024/TT-BGDĐT ngày 24/12/2024 (gọi tắt là Quy chế thi), Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 (gọi tắt là Quy chế tuyển sinh) và các văn bản hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác thi và tuyển sinh THPT;

UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027 như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt và cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 12/01/2026 của Thành ủy Hà Nội về việc thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, nhằm thực hiện chủ trương đảm bảo cơ hội công bằng, bình đẳng cho mọi người, đáp ứng nhu cầu xã hội, huy động tối đa các nguồn lực xã hội trong việc đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng đội ngũ, khuyến khích, tạo điều kiện phát triển các cơ sở giáo dục tư thục nhằm giảm tải ngân sách nhà nước và hệ thống cơ sở giáo dục công lập. Tăng cường định hướng giáo dục nghề nghiệp nhằm thực hiện tốt việc phân luồng học sinh sau khi hoàn thành chương trình THCS;

2. Đảm bảo 100% học sinh đã hoàn thành chương trình giáo dục THCS năm học 2025-2026 có nguyện vọng tiếp tục đi học đều được tuyển vào các trường THPT, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp-giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX) và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đảm bảo công tác phân luồng học sinh sau khi hoàn thành chương trình giáo dục THCS.

3. Hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác tuyển sinh; đảm bảo minh bạch, tiện lợi và giảm thiểu thủ tục hành chính cho phụ huynh học sinh.

4. Bảo đảm an toàn, bảo mật trong quá trình tổ chức kỳ thi; phân công nhiệm vụ cụ thể, cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp; Thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm cuối cùng.

5. Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo chính xác, an toàn, công bằng, khách quan.

B. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH GDTX

I. SỐ LƯỢNG DỰ KIẾN

Năm học 2025-2026, dự kiến toàn Thành phố có khoảng 147.000 học sinh hoàn thành chương trình giáo dục THCS. Thực hiện công tác phân luồng học sinh sau khi hoàn thành chương trình giáo dục THCS, số lượng học sinh tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố dự kiến như sau:

1. Tuyển vào cơ sở giáo dục công lập (*trường THPT, trung tâm GDNN-GDTX, cơ sở giáo dục nghề nghiệp*): khoảng 88.000 học sinh.

2. Tuyển vào cơ sở giáo dục tư thục (*trường THPT, cơ sở giáo dục nghề nghiệp*): khoảng 59.000 học sinh.

Căn cứ chỉ tiêu được UBND Thành phố giao tại Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội; dự toán thu, chi ngân sách; biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2026 của thành phố Hà Nội, điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và quy mô học sinh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo giao chỉ tiêu cụ thể cho từng cơ sở giáo dục đảm bảo đúng quy định; đáp ứng tối đa nhu cầu học tập của học sinh.

II. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT CÔNG LẬP KHÔNG CHUYÊN

1. Đối tượng tuyển sinh là học sinh hoàn thành chương trình giáo dục THCS năm học 2025-2026 hoặc đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình GDTX cấp THCS những năm học trước có độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Điều kiện dự tuyển: học sinh (*hoặc bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh*) có nơi cư trú tại Hà Nội.

3. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.

Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức một kỳ thi chung vào lớp 10 cho tất cả các trường THPT công lập.

a) Bài thi

- Tổ chức 03 (ba) bài thi độc lập, gồm: Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ.

- Với bài thi Ngoại ngữ, thí sinh đăng ký một trong các thứ tiếng: Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Đức, Tiếng Nhật, Tiếng Hàn (*thí sinh được đăng ký thi thứ tiếng ngoại ngữ khác với thứ tiếng ngoại ngữ đang học tại trường THCS*).

b) Hình thức thi

- Bài thi môn Toán và Ngữ văn thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài là 120 phút/bài thi.

- Bài thi môn Ngoại ngữ thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan, thời gian làm bài là 60 phút; có nhiều mã đề thi trong một phòng thi đảm bảo nguyên tắc: 02 thí sinh liền kề không trùng mã đề; thí sinh làm bài thi trên Phiếu trả lời trắc nghiệm; kết quả bài thi của thí sinh trên Phiếu trả lời trắc nghiệm được chấm bằng phần mềm máy tính.

c) Đề thi

Đề thi gồm các câu hỏi phù hợp với yêu cầu cần đạt của môn học và mục tiêu cấp THCS thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018, chủ yếu nằm trong chương trình lớp 9 cấp THCS.

d) Nguyên tắc tuyển sinh

Điểm xét tuyển (ĐXT) = Điểm bài thi môn Toán + Điểm bài thi môn Ngữ văn + Điểm bài thi môn Ngoại ngữ + Điểm ưu tiên (*nếu có*) + Điểm khuyến khích (*nếu có*)

Trong đó:

- Điểm bài thi của các môn tính theo thang điểm 10,0.
- Điểm ưu tiên: căn cứ vào diện ưu tiên của học sinh theo Quy chế tuyển sinh để xác định điểm ưu tiên. Trường hợp học sinh có nhiều tiêu chuẩn ưu tiên chỉ được hưởng tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất.
- Điểm khuyến khích: căn cứ vào giải cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở quy mô cấp quốc gia theo Quy chế tuyển sinh để xác định điểm khuyến khích. Trường hợp học sinh đoạt nhiều giải khác nhau trong nhiều cuộc thi/kỳ thi chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại giải cao nhất.
- Tuyển những thí sinh có nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào trường, lấy theo ĐXT từ cao xuống thấp đến khi hết chỉ tiêu.
- Chỉ xét tuyển đối với học sinh có đủ bài thi theo quy định, không vi phạm Quy chế thi đến mức hủy kết quả bài thi, không có bài thi nào bị điểm 0 (*không*).

đ) Lịch thi

Ngày	Buổi	Môn thi/ Bài thi	Thời gian làm bài	Giờ bắt đầu làm bài	Giờ thu bài
30/5/2026	Sáng	Ngữ văn	120 phút	8 giờ 00	10 giờ 00
	Chiều	Ngoại ngữ	60 phút	14 giờ 00	15 giờ 00
31/5/2026	Sáng	Toán	120 phút	8 giờ 00	10 giờ 00

4. Chỉ tiêu tuyển sinh

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ tình hình thực tế thực hiện giao chỉ tiêu kế hoạch tuyển sinh lớp 10 năm học 2026-2027 cho các trường THPT công lập không chuyên đảm bảo đúng quy định.

5. Đăng ký nguyện vọng dự tuyển

Mỗi học sinh được đăng ký nguyện vọng (NV) dự tuyển vào tối đa 03 (ba) trường THPT công lập, xếp theo thứ tự NV1, NV2 và NV3. Học sinh không được thay đổi NV dự tuyển sau khi đã đăng ký.

6. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích

Thực hiện theo Điều 14 Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành.

7. Tổ chức xét tuyển

a) Học sinh trúng tuyển NV1 không được xét tuyển NV2, NV3. Học sinh không trúng tuyển NV1 được xét tuyển NV2 nhưng phải có ĐXT cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển NV1 của trường ít nhất 0,5 điểm.

b) Học sinh không trúng tuyển NV1, NV2 được xét tuyển NV3 nhưng phải có ĐXT cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển NV1 của trường ít nhất 1,0 điểm.

c) Khi hạ điểm chuẩn cho phép nhận học sinh có NV2, NV3 đủ điều kiện trúng tuyển.

8. Thời gian tuyển sinh

Học sinh trúng tuyển xác nhận nhập học vào trường (*trực tuyến hoặc trực tiếp*) từ ngày 25/6/2026 đến ngày 27/6/2026; nộp hồ sơ nhập học tại trường THPT và trường THPT tuyển bổ sung cho đủ chỉ tiêu (*nếu có*) từ ngày 04/7/2026 đến ngày 06/7/2026.

9. Chương trình giáo dục

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp THPT ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT và Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đồng thời tuân thủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Sở Giáo dục và Đào tạo về tổ chức, triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với THPT.

III. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 CHUYÊN TRƯỜNG THPT CHUYÊN HÀ NỘI-AMSTERDAM, TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN HUỆ, TRƯỜNG THPT CHUYÊN CHU VĂN AN VÀ TRƯỜNG THPT CHUYÊN SƠN TÂY

1. Đối tượng tuyển sinh

Học sinh thuộc đối tượng quy định tại mục II.1.

2. Điều kiện dự tuyển

a) Học sinh (*hoặc bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh*) có nơi cư trú tại Hà Nội.

b) Kết quả học tập và rèn luyện (*học lực và hạnh kiểm*) cả năm học của các lớp cấp THCS đạt loại Khá trở lên.

3. Phương thức tuyển sinh

a) Vòng 1: tổ chức sơ tuyển đối với những học sinh có đủ điều kiện dự tuyển, có hồ sơ dự tuyển hợp lệ.

b) Vòng 2: tổ chức thi tuyển đối với những học sinh đã qua sơ tuyển ở Vòng 1.

4. Chỉ tiêu tuyển sinh

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ tình hình thực tế thực hiện giao chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2026-2027 cho các trường THPT chuyên đảm bảo đúng quy định.

5. Đăng ký nguyện vọng

a) Mỗi học sinh có thể đăng ký dự tuyển vào các lớp chuyên của hai trong bốn trường: THPT chuyên Hà Nội-Amsterdam, THPT chuyên Nguyễn Huệ, THPT chuyên Chu Văn An và THPT chuyên Sơn Tây.

b) Học sinh có thể đăng ký NV vào cùng một môn chuyên của hai trường nhưng phải xếp theo thứ tự ưu tiên là trường NV1 và trường NV2.

c) Học sinh có thể đăng ký NV vào các môn chuyên khác nhau của hai trường với điều kiện buổi thi của các môn chuyên đó không trùng nhau.

6. Tổ chức tuyển sinh

a) Vòng 1: sơ tuyển, căn cứ vào các tiêu chí và được đánh giá bằng điểm số như sau:

- Kết quả tham gia các hoạt động xã hội, thi tài năng trong phạm vi tổ chức của tỉnh, toàn quốc, khu vực và quốc tế; điểm cho mỗi giải được tính như sau: giải nhất được 5,0 điểm, giải nhì được 4,0 điểm, giải ba được 3,0 điểm, giải khuyến khích được 2,0 điểm.

- Kết quả học tập (*học lực*) 4 năm cấp THCS: mỗi năm kết quả học tập (*học lực*) tốt (*giỏi*) được 3,0 điểm, học tập (*học lực*) khá được 2,0 điểm.

$\text{Điểm sơ tuyển} = \text{Điểm thi học sinh giỏi, tài năng} + \text{Điểm kết quả học tập (học lực) 4 năm cấp THCS}$

Chọn vào thi tuyển vòng 2 những học sinh đạt điểm sơ tuyển từ 8,0 điểm trở lên.

b) Vòng 2: thi tuyển

- Môn thi và đề thi:

+ Môn thi: thí sinh dự thi 03 bài thi trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên và bài thi môn chuyên theo NV; các bài thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên tính hệ số 1, bài thi môn chuyên tính hệ số 2.

+ Đề thi môn chuyên: đề thi gồm các câu hỏi phù hợp với yêu cầu cần đạt của môn học và mục tiêu cấp THCS thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018, chủ yếu nằm trong chương trình lớp 9 cấp THCS, đảm bảo các cấp độ nhận thức: thông hiểu, vận dụng. Riêng môn Khoa học tự nhiên thi vào lớp chuyên theo mạch nội dung: lớp chuyên Vật lí (*mạch Năng lượng và sự biến đổi*), lớp chuyên Hóa học (*mạch Chất và sự biến đổi của chất*) và lớp chuyên Sinh học (*mạch Vật sống*); môn Lịch sử và Địa lí thi vào lớp chuyên theo phân môn: lớp chuyên Lịch sử (*phân môn Lịch sử*), lớp chuyên Địa lí (*phân môn Địa lí*). Học sinh làm bài thi môn Toán thay thế để xét tuyển vào lớp chuyên Tin học.

- Hình thức thi các môn chuyên: các môn Toán, Ngữ văn thi theo hình thức tự luận; môn Ngoại ngữ (*thi vào các lớp chuyên Ngoại ngữ*) thi theo hình thức tự luận kết hợp trắc nghiệm khách quan để đánh giá các kỹ năng nghe, đọc, viết (*có thêm phần nghe hiểu*). Môn Khoa học tự nhiên, môn Lịch sử và Địa lí thi theo hình thức tự luận kết hợp trắc nghiệm khách quan.

- Thời gian làm bài thi các môn chuyên: 150 phút/bài thi.

- Lịch thi:

Ngày	Buổi	Môn thi/Bài thi	Thời gian làm bài	Giờ bắt đầu làm bài	Giờ thu bài
30/5/2026	Sáng	Ngữ văn	120 phút	8 giờ 00	10 giờ 00
	Chiều	Ngoại ngữ	60 phút	14 giờ 00	15 giờ 00
31/5/2026	Sáng	Toán	120 phút	8 giờ 00	10 giờ 00
01/6/2026 (Thi các môn chuyên)	Sáng	Ngữ văn, Toán (<i>dành cho thí sinh thi vào lớp chuyên Toán, chuyên Tin học</i>), Ngoại ngữ khác*	150 phút	8 giờ 00	10 giờ 30
	Chiều	Khoa học tự nhiên (<i>dành cho thí sinh thi vào lớp chuyên Vật lí, chuyên Hóa học, chuyên Sinh học</i>), Lịch sử và Địa lí (<i>dành cho thí sinh thi vào lớp chuyên Lịch sử, chuyên Địa lí</i>), Tiếng Anh	150 phút	14 giờ 00	16 giờ 30

* Ngoại ngữ khác: là ngoại ngữ dùng để thi vào các lớp chuyên ngữ (*chuyên tiếng Pháp, chuyên tiếng Nga, chuyên tiếng Trung, chuyên tiếng Nhật, chuyên tiếng Hàn*) gồm: Tiếng Pháp, Tiếng Đức, Tiếng Nhật, Tiếng Hàn.

7. Nguyên tắc tuyển sinh

$$\text{ĐXT} = \text{Tổng điểm các bài thi không chuyên (hệ số 1)} + \text{Điểm bài thi chuyên (hệ số 2)}$$

Trong đó:

- Điểm bài thi của các môn tính theo thang điểm 10,0.
- Tuyển những thí sinh có NV đăng ký xét tuyển vào trường, lấy theo ĐXT từ cao xuống thấp đến khi hết chỉ tiêu.
- Chỉ xét tuyển đối với học sinh có đủ bài thi theo quy định, không vi phạm Quy chế thi đến mức hủy kết quả bài thi, các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 2,0.

8. Tổ chức xét tuyển

a) Chỉ xét tuyển đối với học sinh được tham gia thi tuyển, đã thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế thi đến mức hủy kết quả thi và các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 2,0;

b) Các lớp chuyên được xét tuyển độc lập nhau. Học sinh được quyền lựa chọn học một lớp chuyên theo NV trúng tuyển (trường hợp học sinh trúng tuyển nhiều lớp chuyên).

c) Học sinh trúng tuyển NV1 sẽ không được xét tuyển NV2.

d) Học sinh không trúng tuyển NV1 được xét tuyển NV2 nhưng phải có ĐXT cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển NV1 của trường ít nhất 1,0 điểm. Khi hạ điểm chuẩn, các trường được phép nhận học sinh có NV2 đủ điều kiện trúng tuyển.

9. Thời gian tuyển sinh: thực hiện như đối với tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT công lập không chuyên năm học 2026-2027.

IV. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 HỌC TIẾNG NHẬT NGOẠI NGỮ 1

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

- a) Học sinh thuộc đối tượng quy định tại mục II.1;
- b) Học sinh (*hoặc bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh*) có nơi cư trú tại Hà Nội;
- c) Học sinh học đủ 04 năm ngoại ngữ Tiếng Nhật (*được thể hiện trong học bạ cấp THCS*) tại các trường THCS.

2. Đăng ký dự tuyển

a) Học sinh được đăng ký tối đa 03 (*ba*) NV vào các trường THPT công lập không chuyên theo thứ tự NV1, NV2, NV3 trong đó NV1 và NV2 phải thuộc một trong hai trường THPT Kim Liên, THPT Việt Đức; NV còn lại bất kỳ.

b) Trong “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027”, học sinh phải chọn ngoại ngữ là Tiếng Nhật trong mục “Đăng ký Ngoại ngữ học tại trường THPT”. Tuy nhiên, học sinh có thể chọn một ngoại ngữ bất kỳ (*Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Nhật, Tiếng Đức, Tiếng Hàn*) trong mục “Đăng ký Ngoại ngữ thi” để làm bài thi môn Ngoại ngữ.

3. Chỉ tiêu tuyển sinh

- a) Trường THPT Việt Đức: dự kiến tuyển 02 lớp (*khoảng 90 học sinh*);
- b) Trường THPT Kim Liên: dự kiến tuyển 02 lớp (*khoảng 90 học sinh*).

4. Nguyên tắc xét tuyển

a) Khi xét trúng tuyển lấy theo ĐXT vào lớp tiếng Nhật từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Điểm thấp nhất cho học sinh trúng tuyển gọi là điểm chuẩn lớp tiếng Nhật của trường.

b) Học sinh không trúng tuyển lớp tiếng Nhật được xét tuyển vào lớp tiếng Anh ở các NV đã đăng ký.

5. Phương thức tuyển sinh, thời gian tuyển sinh: thực hiện như đối với tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT công lập không chuyên năm học 2026-2027.

V. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 SONG NGỮ TIẾNG PHÁP VÀ TĂNG CƯỜNG TIẾNG PHÁP TRƯỜNG THPT VIỆT ĐỨC

1. Tuyển sinh lớp 10 song ngữ tiếng Pháp

a) Đối tượng, điều kiện dự tuyển:

- Học sinh thuộc đối tượng quy định tại mục II.1;
- Học sinh (*hoặc bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh*) có nơi cư trú tại Hà Nội;
- Học sinh có kết quả học tập và rèn luyện (học lực, hạnh kiểm) cả năm của các lớp cấp THCS đạt loại Khá trở lên.
- Học sinh được tuyển sinh vào học Chương trình song ngữ tiếng Pháp cấp tiểu học và THCS theo quy định.
- Học sinh có tham gia kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên năm học 2026-2027.

b) Phương thức tuyển sinh

Tổ chức xét tuyển căn cứ vào kết quả bài thi 03 môn của Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên năm học 2026-2027 (*Điểm thi*) và Điểm trung bình môn Toán bằng tiếng Pháp, Điểm trung bình môn tiếng Pháp cấp THCS (*Điểm trung bình Pháp ngữ*), Điểm ưu tiên, Điểm khuyến khích theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Kết quả trúng tuyển lấy theo ĐXT vào lớp song ngữ tiếng Pháp từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao cho từng trường trong thời gian quy định. Điểm thấp nhất cho học sinh trúng tuyển vào trường gọi là điểm chuẩn của trường. ĐXT được tính như sau:

$\text{ĐXT} = \text{Điểm thi} + \text{Điểm trung bình Pháp ngữ} + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)}$ $+ \text{Điểm khuyến khích (nếu có)}$

Trong đó:

- Điểm thi: là tổng điểm của ba bài thi Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ (*Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên năm học 2026-2027*) tính theo thang điểm 10 đối với mỗi môn thi, điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn điểm đến hai chữ số thập phân.

- Điểm trung bình Pháp ngữ (ĐTBPN): là tổng điểm trung bình các năm học môn Toán bằng tiếng Pháp (ĐTBT) và điểm trung bình các năm học môn tiếng Pháp (ĐTBP) cấp THCS. ĐTBPN và ĐTBT, ĐTBP các năm học được làm tròn đến 2 (hai) chữ số thập phân. Trong đó:

$$\text{ĐTBT các năm học} = \frac{(\text{ĐTBT lớp 6}) + (\text{ĐTBT lớp 7}) + (\text{ĐTBT lớp 8}) + (\text{ĐTBT lớp 9})}{4}$$

$$\text{ĐTBP các năm học} = \frac{(\text{ĐTBP lớp 6}) + (\text{ĐTBP lớp 7}) + (\text{ĐTBP lớp 8}) + (\text{ĐTBP lớp 9})}{4}$$

Đối với những học sinh Việt Nam chuyển trường từ nước ngoài về nước ở cấp THCS: ĐTBPN là tổng điểm trung bình các năm học mà học sinh học Chương trình song ngữ tiếng Pháp tại Việt Nam.

- Điểm ưu tiên, Điểm khuyến khích: tương tự mục II.3.d).

- Chỉ đưa vào diện xét tuyển những học sinh không vi phạm Quy chế thi đến mức đình chỉ thi và không có bài thi nào bị điểm 0 (*không*).

c) Chỉ tiêu tuyển sinh: dự kiến tuyển 02 lớp (*khoảng 90 học sinh*)

d) Thời gian tuyển sinh: thực hiện như đối với tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT công lập không chuyên năm học 2026-2027.

2. Tuyển sinh lớp 10 tăng cường tiếng Pháp

a) Đối tượng, điều kiện tuyển sinh:

- Học sinh thuộc đối tượng quy định tại mục II.1; học sinh (*hoặc bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh*) có nơi cư trú tại Hà Nội;

- Học sinh có tham gia Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên năm học 2026-2027;

- Học sinh được tuyển sinh vào học Chương trình song ngữ tiếng Pháp cấp tiểu học và THCS theo quy định.

- Có đăng ký NV dự tuyển vào lớp 10 tăng cường tiếng Pháp (*không học các môn khoa học bằng Tiếng Pháp*).

b) Phương thức tuyển sinh: tương tự mục V.1.b).

Lưu ý: Chỉ xét tuyển đối với học sinh không trùng tuyển lớp 10 song ngữ tiếng Pháp và có đăng ký NV dự tuyển vào lớp 10 tăng cường tiếng Pháp.

c) Chỉ tiêu tuyển sinh: dự kiến tuyển 01 lớp (*khoảng 45 học sinh*).

d) Thời gian tuyển sinh: thực hiện như đối với tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT công lập không chuyên năm học 2026-2027.

VI. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 HỌC TIẾNG ĐỨC (NGOẠI NGỮ 2) HỆ 7 NĂM TẠI TRƯỜNG THPT VIỆT ĐỨC

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

a) Học sinh thuộc đối tượng quy định tại mục II.1;

b) Học sinh (*hoặc bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh*) có nơi cư trú tại Hà Nội;

c) Học sinh học đủ 4 năm trong dự án tiếng Đức ở cấp THCS (*được thể hiện trong Học bạ cấp THCS*), tiếng Đức đạt trình độ A2 theo khung tham chiếu Châu Âu;

d) Học sinh có tham gia kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên năm học 2026-2027.

2. Đăng ký dự tuyển

a) Học sinh đăng ký dự tuyển học tiếng Đức (*ngoại ngữ 2*) hệ 7 năm, tiếng Anh (*ngoại ngữ 1*), được đăng ký NV1 vào Trường THPT Việt Đức, các NV còn lại (*nếu có*) bất kỳ;

b) Trong “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027”, học sinh phải tích chọn mục “**Có chứng chỉ A2 tiếng Đức trở lên**” và nộp bản sao chứng chỉ A2 tiếng Đức kèm theo. Học sinh phải chọn ngoại ngữ là Tiếng Đức trong mục “Đăng ký Ngoại ngữ học tại trường THPT”; **Ngoại ngữ thi** chiều 30/5/2026 bắt buộc là tiếng Đức.

3. Chỉ tiêu tuyển sinh: dự kiến tuyển 01 lớp (*khoảng 45 học sinh*).

4. Nguyên tắc xét tuyển

a) Khi xét trúng tuyển lấy theo ĐXT vào lớp tiếng Đức từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Điểm thấp nhất cho học sinh trúng tuyển gọi là điểm chuẩn lớp tiếng Đức của trường.

b) Học sinh không trúng tuyển lớp tiếng Đức được xét tuyển vào lớp tiếng Anh ở các NV đã đăng ký.

5. Phương thức tuyển sinh, thời gian tuyển sinh: thực hiện như đối với tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT công lập không chuyên năm học 2026-2027.

VII. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ

1. Tuyển thẳng

Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh và khoản 2 Điều 11 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Thi tuyển

a) Tổ chức thi tuyển cho những học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ có nơi thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh thuộc các thôn, xã miền núi trên địa bàn thành phố Hà Nội (*được quy định tại Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt danh sách thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển (khu vực I) của thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030*).

b) Học sinh dự thi các bài thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên năm học 2026-2027.

3. Chỉ tiêu tuyển sinh: dự kiến tuyển 04 lớp (*khoảng 140 học sinh*)

4. Phương thức tuyển sinh, thời gian tuyển sinh: thực hiện như đối với tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT công lập không chuyên năm học 2026-2027.

VIII. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG PHỔ THÔNG NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

1. Thực hiện theo Quyết định số 2733/QĐ-UBND ngày 24/5/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao Hà Nội trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hà Nội.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh: dự kiến tuyển 08 lớp (*khoảng 350 học sinh*)

3. Thời gian tuyển sinh

a) Thi tuyển năng khiếu: dự kiến từ 01/6/2026 đến 30/6/2026. Trường Phổ thông năng khiếu thể dục thể thao Hà Nội xây dựng kế hoạch trình Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội phê duyệt.

b) Thu hồ sơ và xét tuyển văn hóa: dự kiến từ ngày 26/6/2026 đến 22/7/2026.

IX. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHẤT LƯỢNG CAO, LỚP 10 TRƯỜNG THPT TƯ THỰC VÀ LỚP 10 CHƯƠNG TRÌNH GDTX CẤP THPT

1. Đối với các trường THPT công lập chất lượng cao và THPT tư thực

a) Đối tượng, điều kiện tuyển sinh

- Học sinh thuộc đối tượng quy định tại mục II.1;

- Học sinh (*hoặc bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh*) có nơi cư trú tại Hà Nội.

b) Phương thức tuyển sinh

- Áp dụng phương thức “Xét tuyển” để tuyển sinh vào các trường THPT công lập chất lượng cao và THPT tư thực. Hội đồng tuyển sinh nhà trường xây dựng phương án tuyển sinh năm học 2026-2027 căn cứ vào: ĐXT của thí sinh tham dự kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên năm học 2026-2027;

kết quả rèn luyện, học tập của học sinh ở cấp THCS, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó và các quy định khác của Quy chế tuyển sinh.

- Học sinh đăng ký dự tuyển bằng hình thức trực tuyến trên cổng thông tin tuyển sinh của trường.

c) Chỉ tiêu tuyển sinh

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ tình hình thực tiễn thực hiện giao chỉ tiêu kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027 cho các trường THPT công lập chất lượng cao và THPT tư thục đảm bảo đúng quy định.

d) Thời gian tuyển sinh

- Học sinh đăng ký dự tuyển (*trực tuyến*) từ ngày 20/4/2026;

- Học sinh trúng tuyển xác nhận nhập học và nộp hồ sơ nhập học chậm nhất ngày 12/7/2026.

2. Đối với các trung tâm GDNN-GDTX, cơ sở giáo dục nghề nghiệp có liên kết giảng dạy văn hóa chương trình GDTX cấp THPT theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Đối tượng, điều kiện tuyển sinh

- Học sinh thuộc đối tượng quy định tại mục II.1;

- Học sinh (*hoặc bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh*) có nơi cư trú tại Hà Nội.

b) Phương thức tuyển sinh

Thực hiện tuyển sinh theo phương thức “Xét tuyển” dựa trên kết quả rèn luyện, học tập của học sinh ở cấp THCS, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó.

c) Chỉ tiêu tuyển sinh

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ tình hình thực tiễn thực hiện giao chỉ tiêu kế hoạch tuyển sinh lớp 10 năm học 2026-2027 cho các trung tâm GDNN-GDTX, cơ sở giáo dục nghề nghiệp có liên kết giảng dạy văn hóa chương trình GDTX cấp THPT theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo đảm bảo đúng quy định.

d) Thời gian tuyển sinh

- Học sinh đăng ký dự tuyển (*trực tuyến hoặc trực tiếp*) từ ngày 20/4/2026;

- Học sinh trúng tuyển xác nhận nhập học và nộp hồ sơ nhập học chậm nhất ngày 12/7/2026.

C. TỔ CHỨC THI

Công tác tổ chức thi được áp dụng theo Quy chế tuyển sinh và Quy chế thi hiện hành, UBND Thành phố thành lập Ban Chỉ đạo thi, tuyển sinh các cấp; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập Hội đồng thi và các Ban của Hội đồng thi (*nếu có*).

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Tham mưu UBND Thành phố thành lập Ban Chỉ đạo thi và tuyển sinh năm học 2026-2027 thành phố Hà Nội.

2. Tổ chức hướng dẫn Quy chế thi, Quy chế tuyển sinh và văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo về công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027 tới các UBND xã, phường, các trường THPT và các trung tâm GDNN-GDTX.

3. Trực tiếp tổ chức thi và tuyển sinh vào lớp 10 chương trình giáo dục phổ thông và lớp 10 chương trình GDTX cấp THPT.

4. Tổ chức kiểm tra, giám sát công tác thi và tuyển sinh THPT, bao gồm công tác tuyển sinh của các trường THPT thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, đại học, trường đại học, viện nghiên cứu thuộc phạm vi quản lý.

5. Tổ chức công tác truyền thông rộng rãi để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội hiểu rõ, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai.

6. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức biên soạn nội dung tư vấn tuyển sinh; xây dựng clip tuyên truyền chính sách học nghề kết hợp học văn hóa, giới thiệu ngành nghề, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để giới thiệu, tuyên truyền tới các trường THCS trên địa bàn Thành phố (*hoàn thành trước ngày 15/3/2026*).

7. Tổ chức ngày hội hướng nghiệp tư vấn, định hướng tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp cho học sinh (*hoàn thành trước ngày 15/4/2026*).

8. Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của các trường THPT; trung tâm GDNN-GDTX; Quyết định phê duyệt kết quả tuyển sinh của từng trường THPT. Tiếp nhận hồ sơ của các Hội đồng tuyển sinh, Hội đồng ra đề thi và Ban In sao đề thi, Điểm thi, Ban Chấm thi...

9. Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện thống kê, thông tin, báo cáo định kỳ và hàng năm hoặc báo cáo khi có yêu cầu về công tác tuyển sinh với UBND Thành phố và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

II. CÁC SỞ, BAN, NGÀNH CÓ LIÊN QUAN

1. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thông tin, tuyên truyền kịp thời, đầy đủ, chính xác các quy định, thông tin cần thiết về công tác thi, tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027, nhất là những điểm mới của công tác thi, tuyển sinh; giải đáp đầy đủ, kịp thời những băn khoăn, thắc mắc của học sinh và của người dân về những nội dung liên quan đến công tác thi và tuyển sinh vào lớp 10 trên địa bàn Thành phố.

b) Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị liên quan và các cơ quan báo đài Trung ương và Thành phố để đưa thông tin về công tác thi, tuyển sinh

của Thành phố năm học 2026-2027 nhằm tạo tâm thế yên tâm cho học sinh và phụ huynh học sinh.

c) Nắm bắt và phối hợp xử lý (nếu có) thông tin liên quan đến Kỳ thi trên không gian mạng.

2. Công an thành phố Hà Nội

a) Xây dựng kế hoạch phương án tổng thể chung đảm bảo công tác an ninh, trật tự, an toàn tại những địa điểm diễn ra các kỳ thi tuyển sinh trên địa bàn Thành phố; có phương án và chủ động xử lý các tình huống phát sinh; bảo đảm an ninh, an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia tổ chức kỳ thi và thí sinh; bảo mật đề thi, bài thi; chống gian lận trong thi cử.

b) Chỉ đạo, tổ chức tập huấn và hướng dẫn công an cấp xã trong việc triển khai kế hoạch, phương án đảm bảo an ninh, an toàn để thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác thi và tuyển sinh.

c) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, nghiệm thu hệ thống camera giám sát phòng bảo quản bài thi, đề thi; các phòng chấm thi và các nhiệm vụ liên quan khác.

d) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chủ động phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn trong công tác tuyển sinh đặc biệt là công tác xác nhận cư trú đối với học sinh khi tham gia tuyển sinh.

đ) Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông có kế hoạch trực chốt và phối hợp với UBND xã, phường, Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ ở các địa điểm tổ chức thi và tuyển sinh, tạo điều kiện để cán bộ làm công tác thi và học sinh đến địa điểm thi đúng thời gian quy định.

e) Chỉ đạo lực lượng phòng cháy và chữa cháy có kế hoạch kiểm tra an toàn cháy nổ tại Hội đồng ra đề và Ban In sao đề thi, Ban Làm phách, Ban Chấm thi; bố trí trực 24/24 trên các địa bàn có Điểm thi để kịp thời giải quyết khi có sự cố xảy ra.

g) Nắm bắt và phối hợp xử lý (nếu có) thông tin liên quan đến Kỳ thi và tuyển sinh trên không gian mạng.

3. Thanh tra thành phố Hà Nội

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo cử nhân sự tham gia đoàn kiểm tra của Ban Chỉ đạo thi tuyển sinh Thành phố, các đoàn thanh tra, kiểm tra của Sở Giáo dục và Đào tạo theo chỉ đạo của UBND Thành phố đảm bảo tuyệt đối an toàn, trung thực, không để xảy ra sai sót, tiêu cực, vi phạm Quy chế thi và Quy chế tuyển sinh.

4. Sở Tài chính

Đảm bảo kinh phí cho kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027; trường hợp có chế độ, chính sách phát sinh hoặc có khó khăn, vướng mắc về kinh phí, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các xã, phường và các đơn vị liên quan tham mưu, báo cáo UBND Thành phố để xem xét, giải quyết theo quy

định đảm bảo chế độ và quyền lợi cho các thành viên tham gia kỳ thi, tuyển sinh theo quy định hiện hành.

5. Sở Y tế

a) Chỉ đạo các cơ sở y tế, bệnh viện trên địa bàn đảm bảo đủ nhân viên y tế, thuốc, các phương tiện y tế và có kế hoạch ứng trực sẵn sàng hỗ trợ các tình huống về sức khỏe của thí sinh, cán bộ làm thi trong thời gian diễn ra kỳ thi tại các Điểm thi.

b) Chủ động phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan triển khai nghiêm túc các biện pháp đảm bảo về phòng, chống dịch bệnh theo đúng chỉ đạo của Trung ương và Thành phố.

c) Chỉ đạo kiểm tra công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống nhất là tại các khu vực xung quanh các Điểm thi; Có phương án hỗ trợ đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và đề phòng, ngăn ngừa các loại dịch bệnh, kịp thời xử lý các tình huống khi có dịch bệnh hoặc ngộ độc thực phẩm xảy ra ở các địa điểm tổ chức thi.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Đảm bảo thông tin liên lạc của Ban Chỉ đạo Thành phố trong suốt quá trình diễn ra kỳ thi và tuyển sinh.

b) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan đảm bảo thông suốt hệ thống tuyển sinh trực tuyến năm học 2026-2027.

7. Các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường

a) Đảm bảo về công tác phòng chống ngập úng cục bộ, bão, lụt, cây đổ, an toàn giao thông,... trong kỳ thi.

b) Phối hợp với Công an Thành phố đảm bảo an toàn giao thông, giải tỏa ùn tắc trước và sau mỗi buổi thi.

8. Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội

a) Yêu cầu đảm bảo cung cấp điện lưới ổn định phục vụ kỳ thi, tuyển sinh trong quá trình thi, tuyển sinh.

b) Đảm bảo cung cấp điện lưới ổn định phục vụ Hội đồng ra đề thi và Ban In sao đề thi; Ban Coi thi, các Điểm thi, Ban Làm phách, Ban Chấm thi, Ban Phúc khảo bài thi và khu vực văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo trong những ngày làm thi. Có phương án dự phòng khi mất điện lưới để Hội đồng ra đề thi và Ban In sao đề thi, các Điểm thi, Ban Chấm thi, Ban Làm phách, Ban Phúc khảo có điện làm việc liên tục.

9. Thành đoàn Hà Nội

Triển khai các chương trình “Sinh viên tình nguyện”, “Tiếp sức mùa thi” hỗ trợ các Điểm thi bảo đảm trật tự, an toàn cho kỳ thi, tuyển sinh; hỗ trợ thí sinh và người thân có khó khăn trong đi lại, ăn, ở tại các điểm tổ chức thi.

Các sở, ban, ngành liên quan của Thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND xã, phường

triển khai thực hiện tốt công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027 theo quy định.

III. UBND CÁC XÃ, PHƯỜNG

1. Thành lập Ban Chỉ đạo thi và tuyển sinh năm học 2026-2027 tại địa phương, chỉ đạo các phòng, ban phối hợp với phòng Văn hóa-Xã hội rà soát, chuẩn bị sẵn sàng, đầy đủ các điều kiện phục vụ cho công tác tổ chức kỳ thi tuyển sinh tại các Điểm thi, các ban của Hội đồng thi, các Hội đồng tuyển sinh trên địa bàn.

2. Phối hợp, chỉ đạo các đơn vị liên quan và các trường tổ chức công tác truyền thông rộng rãi để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội hiểu rõ, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai.

3. Tăng cường hơn nữa công tác tư vấn hướng nghiệp đến phụ huynh và học sinh để giúp các bậc phụ huynh nhận thức rõ, đúng đắn hơn việc học tập và cơ hội học tập, làm việc, giúp học sinh tự đánh giá đúng khả năng học tập của mình, phụ huynh và học sinh xem xét hoàn cảnh thực tế của gia đình để tự lựa chọn hướng đi phù hợp; tuyệt đối không để xảy ra hiện tượng giáo viên ép buộc học sinh lựa chọn nguyện vọng học tiếp ở bậc học cao hơn; định hướng cho học sinh tham gia học nghề theo nguyện vọng.

4. Chịu trách nhiệm chỉ đạo xây dựng phương án tổng thể, tổ chức lực lượng đảm bảo an toàn tuyệt đối cho kỳ thi và tuyển sinh trên địa bàn. Chủ động phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm trong trường học theo đúng chỉ đạo của Trung ương và Thành phố.

5. Chỉ đạo các trường trên địa bàn tổ chức công tác thi tuyển sinh theo đúng yêu cầu và quy định.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027 trên địa bàn Thành phố. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời (*qua Sở Giáo dục và Đào tạo*) để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Sở, Ban, Ngành Thành phố;
- UBND các phường/xã;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Các phòng: KGVX, NC, TH, HCQT;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thu Hà